

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT ngày 20/10/2021 của Bộ GD và ĐT về quy định tạm ngưng hiệu lực quy định về chuẩn trình độ đào tạo của nhà giáo tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo và Đào tạo ban hành;

Căn cứ Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Văn bản số 5762/UBND-THKSTTHC ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh Long An về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Cần Giuộc;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 1265/TTr-PGDĐT ngày 30/6/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Văn bản số 759/PNV-TCCC ngày 03/7/2023 của Phòng Nội vụ huyện.

UBND huyện Cần Giuộc thông báo tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023, tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng, điều kiện

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Là công dân Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;
- c) Đối với người bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc (*thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 40 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức*).

3. Tiêu chuẩn cụ thể và điều kiện dự tuyển viên chức

(Có Phụ lục đính kèm theo)

4. Các điều kiện khác: Không bị dị tật, phát âm rõ ràng.

5. Hồ sơ đăng ký tuyển dụng

Thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Lưu ý:

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một chỉ tiêu. Nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 chỉ tiêu trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển hoặc bị hủy kết quả trúng tuyển.

- Nếu thí sinh sử dụng bằng cấp, chứng chỉ, giấy tờ không hợp pháp, khi phát hiện sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi hoặc hủy kết quả tuyển dụng.

6. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Việc xét tuyển được thực hiện theo nội dung như sau

a) Vòng 1. Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2. Thực hiện như quy định tại khoản 2, Điều 9, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể:

- Phòng vấn đề kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 02 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

III. SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng: **223** người. Trong đó:

- Giáo viên mầm non: **27** người

- Giáo viên tiểu học: **84** người¹, gồm có:

| Giáo viên Tiểu học | Tiếng Anh | Thể dục | Tin học | Mỹ Thuật | Âm nhạc |
|-----------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|
| 63 | 07 | 05 | 01 | 03 | 05 |

- Giáo viên Trung học cơ sở: **64** người, gồm có:

+ Toán học: 03 người.

¹ Điều chỉnh từ 97 chỉ tiêu xuống 84 chỉ tiêu (giảm 13 chỉ tiêu) theo ý kiến thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tại Văn bản số 2033/SGDDĐT-TCCTTT ngày 15/6/2023.

- + GDCD: 03 người.
- + Tiếng Anh: 04 người.
- + Ngữ văn: 17 người.
- + Âm nhạc: 04 người.
- + Địa lý: 05 người.
- + Sinh học: 08 người.
- + Hóa học: 02 người.
- + Công nghệ: 06 người.
- + Lịch sử: 04 người.
- + Vật lý: 02 người.
- + Thể dục: 04 người.
- + Mỹ Thuật: 02 người.
- Nhân viên: **48** người, gồm có:
 - + Nhân viên Kế toán: 08 người
 - + Nhân viên Văn thư: 14 người.
 - + Nhân viên Thư viện: 15 người (*Trong đó: Thư viện viên hạng IV: 7 người và Thư viện viên hạng III: 8 người*).
 - + Nhân viên Công nghệ thông tin: 01 người.
 - + Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm: 10 người.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Thời gian, hình thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc.
Địa chỉ: Số 255 (số cũ 38) đường Nguyễn Thái Bình, Khu phố 4, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có: Mỗi thí sinh nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP*), khi nộp hồ sơ phải mang theo các văn bằng, chứng chỉ bản gốc có liên quan để kiểm tra. Nếu thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì phải kèm theo bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ có liên quan.

- Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển hiện đang là viên chức tại các đơn vị sự nghiệp của nhà nước, cán bộ, công chức các cấp nếu đăng ký dự tuyển thì phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đang công tác đồng ý bằng văn bản.

Lưu ý: Không tiếp nhận hồ sơ trong các trường hợp sau:

+ *Hồ sơ không đủ, đúng thành phần như qui định; không đảm bảo các văn bằng, chứng chỉ về đào tạo, bồi dưỡng.*

+ *Hồ sơ không đúng đối tượng, điều kiện như qui định.*

2. Thời gian, địa điểm kiểm tra, sát hạch vòng 2

Các thông tin liên quan đến việc kiểm tra, sát hạch vòng 2 được kịp thời cập nhật, niêm yết công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện tại các địa chỉ: <https://cangiuoc.longan.gov.vn>; <http://pgdcangiuoc.edu.vn>. Đề nghị các thí sinh đăng ký dự tuyển thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin để thực hiện đúng theo quy định.

3. Lệ phí đăng ký dự tuyển

- Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý, sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Lệ phí: 500.000 đồng/thí sinh/lần.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc xin liên hệ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc, số điện thoại: 0272.3874.227 hoặc 038.521.0181 (*gặp bà Phạm Thị Cơ - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo*) để được giải đáp kịp thời.

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc thông báo đến các cơ quan, đơn vị và cá nhân có nhu cầu dự tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo được biết để đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở GD và ĐT; Sở Nội vụ;
- CT, PCT. UBND huyện (v/x);
- VP. HĐND và UBND huyện;
- Phòng GD và ĐT huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng VH và TT huyện;
- TT VH TT và TT huyện;
- Các trường học trực thuộc;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT,PNV, (B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Đức

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2023**của UBND huyện Cần Giuộc)*

| S T T | Cấp học có nhu cầu tuyển dụng viên chức | Vị trí cần tuyển | | | Chỉ tiêu |
|-------------|---|-------------------------------------|--|--|-------------|
| | | Tên vị trí việc làm cần tuyển | Chức danh nghề nghiệp tương ứng | Trình độ chuyên môn cần tuyển (ghi rõ chuyên ngành) | |
| | I. Cấp Mầm non | Giáo viên Mầm non (dạy lớp) | Hạng III V.07.02.26 | Cao đẳng Sư phạm Mầm non trở lên | 27 |
| 1 | II. Cấp Tiểu học (84 chỉ tiêu) | Giáo viên chủ nhiệm | Hạng III V.07.03.29 | ĐH Sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học trở lên | 63 |
| 2 | | Giáo viên Tiếng Anh | | ĐH chuyên ngành Tiếng Anh trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp Tiểu học | 07 |
| 3 | | Giáo viên Tin học | | ĐH chuyên ngành Tin học trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp Tiểu học | 01 |
| 4 | | Giáo viên Thể dục | | ĐH chuyên ngành Thể dục trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp Tiểu học | 05 |
| 5 | | Giáo viên Mỹ thuật | | ĐH chuyên ngành Mỹ thuật trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp Tiểu học | 03 |
| 6 | | Giáo viên Âm nhạc | | ĐH chuyên ngành Âm nhạc trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp Tiểu học | 05 |
| 1 | III. Cấp Trung học cơ sở (64 chỉ tiêu) | Giáo viên môn Toán học | Hạng III V.07.03.32 | ĐHSP ngành Toán học trở lên | 03 |
| 2 | | Giáo viên môn Hóa học | | ĐHSP ngành Hóa học trở lên | 02 |
| 3 | | Giáo viên môn Sinh học | | ĐHSP ngành Sinh học trở lên | 08 |
| 4 | | Giáo viên môn Tiếng Anh | | ĐH ngành Tiếng Anh trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp THCS | 04 |
| 5 | | Giáo viên môn Ngữ văn | | ĐHSP ngành Ngữ văn trở lên | 17 |

| S T T | Cấp học có nhu cầu tuyển dụng viên chức | Vị trí cần tuyển | | | Chỉ tiêu |
|-------------|---|-------------------------------------|--|--|-------------|
| | | Tên vị trí việc làm cần tuyển | Chức danh nghề nghiệp tương ứng | Trình độ chuyên môn cần tuyển (ghi rõ chuyên ngành) | |
| 6 | III. Cấp Trung học cơ sở (64 chỉ tiêu) | Giáo viên môn Công nghệ | Hạng III V.07.03.32 | ĐH chuyên ngành Công nghệ trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp THCS | 06 |
| 7 | | Giáo viên môn GDCD | | ĐHSP chuyên ngành Giáo dục chính trị trở lên | 03 |
| 8 | | Giáo viên môn Lịch sử | | ĐHSP ngành Lịch sử trở lên | 04 |
| 9 | | Giáo viên môn Âm nhạc | | ĐH chuyên ngành Âm nhạc trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp THCS | 04 |
| 10 | | Giáo viên môn Địa lý | | ĐHSP ngành Địa lý trở lên | 05 |
| 11 | | Giáo viên môn Vật lý | | ĐHSP ngành Vật lý trở lên | 02 |
| 12 | | Giáo viên Thể dục | | ĐH chuyên ngành Thể dục trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp THCS | 04 |
| 13 | | Giáo viên Mỹ thuật | | ĐH chuyên ngành Mỹ thuật trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cấp THCS | 02 |

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / 7 /2023

của UBND huyện Cần Giuộc)

| S T T | Vị trí tuyển dụng viên chức | Vị trí cần tuyển | | | Chỉ tiêu (63) |
|-------------|---|--|--|--|---------------------|
| | | Tên vị trí việc làm cần tuyển | Chức danh nghề nghiệp tương ứng | Trình độ Chuyên môn cần tuyển (ghi rõ trình độ, chuyên ngành) | |
| 1 | Kế toán | Nhân viên kế toán | Kế toán viên trung cấp hoặc Kế toán viên | Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên về chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính. | 08 |
| 2 | Thư viện | Nhân viên Thư viện | Thư viện viên hạng IV và Thư viện viên hạng III | Tốt nghiệp trung cấp trở lên (<i>Thư viện viên hạng IV, cấp Tiểu học</i>), tốt nghiệp đại học trở lên (<i>Thư viện viên hạng III, cấp Trung học cơ sở</i>) chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành Thông tin - Thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp. | 15 |
| 3 | Văn thư | Nhân viên Văn Thư | Văn thư viên trung cấp hoặc Văn thư viên | Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác có liên quan, phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. | 14 |
| 4 | Công nghệ thông tin | Nhân viên Công nghệ thông tin | Công nghệ thông tin hạng IV | Tốt nghiệp Trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin. | 01 |
| 5 | Thiết bị, Thí nghiệm | Viên chức thiết bị, thí nghiệm | Mã số V.07.07.20 | - Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học). | 10 |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh
4x6)

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

| |
|--|
| Họ và tên: |
| Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> |
| Dân tộc: Tôn giáo: |
| Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp: |
| Số điện thoại di động để báo tin: Email: |
| Quê quán: |
| Hộ khẩu thường trú: |
| Chỗ ở hiện nay (để báo tin): |
| Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg |
| Thành phần bản thân hiện nay: |
| Trình độ văn hóa: |
| Trình độ chuyên môn: |

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

| Mối quan hệ | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội |
|-------------|-----------|-----------------------|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

| | | | | | | | |
|--------------|-----|----------|-------------|--------|-------|------|----------|
| Ngày, tháng, | Tên | Trình độ | Số hiệu của | Chuyên | Ngành | Hình | Xếp loại |
|--------------|-----|----------|-------------|--------|-------|------|----------|

| năm cấp văn bằng, chứng chỉ | trường, cơ sở đào tạo cấp | văn bằng, chứng chỉ | văn bằng, chứng chỉ | ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm) | đào tạo | thức đào tạo | bằng, chứng chỉ |
|--------------------------------|---------------------------------|------------------------|------------------------|---|---------|--------------------|--------------------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

| Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm | Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác |
|---|-----------------------------------|
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

.....

.....

.....

.....

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

.....

.....

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ